

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 07/2007/QĐ-BNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Cơ quan quản lý Công ước về buôn bán quốc tế
các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 82/2006/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển, quá cảnh, nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm;

Căn cứ Nghị định số 119/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Kiểm lâm;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm lâm và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Cơ quan quản lý của Việt Nam thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (sau đây viết tắt là Cơ quan quản lý CITES Việt Nam).

Tên giao dịch Quốc tế: CITES Management Authority of Vietnam

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam

1. Đại diện theo uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của nước thành viên Công ước về buôn bán quốc

tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (sau đây gọi là Công ước CITES).

2. Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES.

3. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật trong việc quản lý, thực thi Công ước CITES.

4. Tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền và đào tạo về thực thi Công ước CITES.

5. Quản lý, cấp, thu hồi các loại giấy phép, chứng chỉ CITES theo quy định.

6. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế trong việc thực thi Công ước CITES:

a) Chủ trì, phối hợp với các Cơ quan khoa học CITES và các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức việc thực thi Công ước CITES tại Việt Nam;

b) Đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES;

c) Thực hiện các hoạt động quan hệ quốc tế trong việc thực thi Công ước CITES.

7. Tổ chức quản lý các trại gây nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc các Phụ lục của Công ước CITES:

a) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra và đăng ký với Ban Thư ký Công ước CITES quốc tế các trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại Phụ lục I của Công ước CITES;

b) Hướng dẫn xử lý mẫu vật quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES bị tịch thu theo quy định của pháp luật Việt Nam và Công ước CITES;

c) Kiểm tra hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, quá cảnh mẫu vật động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm tại nhà ga hàng không, nhà ga đường sắt, cảng biển, khu vực cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam